

Số: 08/TTr-BV
V/v Đăng ký hành nghề KCB

Vũ Thu, ngày 16 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Quyết định số 67/2025/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ tình hình nhân lực thực tế, Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu đăng ký danh sách người hành nghề đến ngày 16/03/2026 (Có phụ lục chi tiết kèm theo tờ trình).

Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu kính trình Sở Y tế Hưng Yên phê duyệt và đăng tải lên trang thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

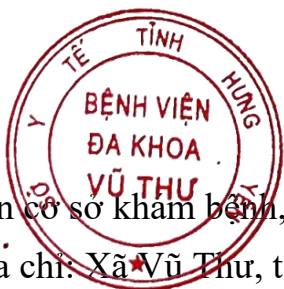
Bệnh viện trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Đoàn Trường Thi



PHỤ LỤC. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư
2. Địa chỉ: Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h
4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1.	Đỗ Văn Lương	001832/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Giám đốc bệnh viện, Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
2.	Nguyễn Phạm Hà	000044/ TB-CCHN; 201/QĐ-BV; 310/QĐ-BV; 107/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Gây mê phẫu thuật; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc; Trưởng khoa phụ sản; khoa Xét nghiệm	Không	
3.	Doãn Trường Thi	001833/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Người chịu trách nhiệm chuyên môn;	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa Truyền nhiễm		
4.	Phùng Ngọc Quang	000011/TB-CCHN;469/QĐ-SYT; 59/QĐ-SYT; 430/QĐ-SYT; 07/QĐ-BV	Khám siêu âm; đọc điện tim – lưu huyết não; chẩn đoán X quang; siêu âm tim cơ bản; đọc điện não đồ, lưu huyết não.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc; Phụ trách khoa CĐHA-TDCN	Không	
5.	Lăng Thị Vân Anh	001836/TB-CCHN; 473/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám bệnh chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Nội tim mạch- Lão học	Từ 17h30 -20h00 từ thứ 2 đến thứ 6, 07h00 - 20h00 thứ 7, Chủ nhật tại PK chuyên khoa nội Tuệ Tâm	
6.	Đỗ Thị Thủy	001889/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tim mạch- Lão học; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
7.	Phạm Thị Lan	010614/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tim mạch- Lão học, Bàn khám Nội; Bàn khám Nhi	Không	
8.	Đào Thị Khánh Linh	009660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch - Lão học, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
9.	Nguyễn Thùy Trang	000739/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch - Lão học, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
10.	Nguyễn Thị Thu Hường	001869/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
11.	Nguyễn Thị Yến	005649/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
12.	Nguyễn Thị Duyên	005632/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
13.	Hoàng Hải Yến	006409/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
14.	Trần Xuân Dũng	001884/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
15.	Nguyễn Minh Giang	000394/TN-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
16.	Lê Thị Thơ	001856/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
17.	Tạ Minh Hiền	010293/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Điều dưỡng khoa Nội tim	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	mạch-Lão học; bàn khám Nội		
18.	Đỗ Văn Thịnh	0003213/TB-CCHN; 309/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
19.	Đặng Thị Hoài	001861/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
20.	Nguyễn Thị Hoài	000433/TB-GPHN; 434/QĐ-BV	Y khoa; Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
21.	Thái Thị Thu Trang	000432/TB-GPHN; 04/QĐ-BV	Y khoa; Đọc đo chức năng hô hấp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
22.	Vũ Thu Thủy	000505/TB-GPHN; 533/QĐ-BV	Y khoa; Đọc kết quả đo chức năng hô hấp;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
23.	Đỗ Phúc Nam	000908/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
24.	Nguyễn Thị Thanh Xuân	001051/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
25.	Trần Thị Thu Hiền	000638/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Bàn khám Nội; bàn khám Nhi	Không	
26.	Nguyễn Thị Kim Thúy	005647/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
27.	Nguyễn Thị Lĩnh	001865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
28.	Nguyễn Thị Trang	001876/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Điều dưỡng khoa Nội tổng	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	hợp; bàn khám Nội		
29.	Đoàn Hải Xuân	001900/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
30.	Trần Thị Loan	001870/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
31.	Đặng Thị Huyền	001899/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			nghạch viên chức y tế điều dưỡng.	ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
32.	Trần Thị Thanh Vân	005633/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
33.	Phạm Thị Thu	001872/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
34.	Phạm Thị Liên	001679/HNO-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
35.	Đào Bích Ngọc	001874/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
36.	Mai Văn Sơn	001859/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
37.	Trần Thị Nhâm	005625/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
38.	Phạm Thị Lương	001862/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Điều dưỡng khoa Nội tổng	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	hợp; bàn khám Nội		
39.	Phạm Quỳnh Mai	010079/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
40.	Nguyễn Thị Thu Hà	005631/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
41.	Phạm Thị Phương	008917/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
42.	Bùi Xuân Nam	007903/TB-CCHN; 165/QĐ-BV; 01/QĐ-BV; 02/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Chấn thương; Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa và Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa + rửa ổ bụng; Phẫu thuật nội soi cắt túi mật và Phẫu thuật nội soi khâu thủng dạ dày	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Từ 11h45-12h45, 17h15-23h59 từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 06h30-23h59 Chủ nhật tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Lâm Hoa	
43.	Nguyễn Đăng Chủ	000428/TB-GPHN; 447/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành ngoại khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Không	
44.	Trương Văn Tuấn	000637/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Không	
45.	Nguyễn Thị	001909/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV,	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông:	Điều dưỡng khoa Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
	Hồng Minh		ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	tổng hợp; Bàn khám Ngoại		
46.	Trần Đình Dưỡng	001906/TB-CCHN; 250/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
47.	Nguyễn Thị Nhung	001905/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
48.	Nguyễn Thị	006603/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông:	Điều dưỡng khoa Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
	Hồng Thắm		BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	tổng hợp; Bàn khám Ngoại		
49.	Lại Thị Lương	001901/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
50.	Nguyễn Văn Dũng	001907/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
51.	Bùi Thị Thủy	005621/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
52.	Đỗ Tuấn Vũ	000848/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
53.	Kiều Xuân Khánh	000012/TB-CCHN; 479/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng phòng KHTH; Bàn khám TMH	Không	
54.	Phạm Thị Hà	001930/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	
55.	Bùi Thị Đông	001931/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa,	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bàn khám RHM		
56.	Nguyễn Thị Bích	005637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM	Không	
57.	Ngô Duy Mệnh	005683/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám TMH	Không	
58.	Phùng Thị Minh Hồng	000525/TB-GPHN; 279/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
59.	Trần Lực	002703/TB-CCHN; 333/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Răng hàm mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề
60.	Vũ Thị Huyền Trang	000918/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám Nội; Bàn khám Nhi	Không	
61.	Nguyễn Nam Thắng	001908/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
62.	Trần Khánh Duy	005628/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM;	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH		
63.	Phạm Thị Thu Hà	001882/TB- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các nghạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
64.	Trần Thị Thu	005648/TB- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
65.	Trần Văn Anh	001864/TB- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các nghạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
66.	Nguyễn Thị Minh Huệ	001913/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
67.	Quản Văn Huy	001840/TB-CCHN; 116/QĐ-SYT; 101/QĐ-BV; 168/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa CC - HSTC - CĐ	Không	
68.	Doãn Thị Huệ	001871/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
69.	Nguyễn Chấn Long	007132/TB-CCHN; 110/QĐ-BV; 52/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật tiêm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			khớp; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp; Khám chữa bệnh chẩn đoán Thăm dò chức năng hô hấp cơ bản	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
70.	Phạm Thị Phương Anh	000431/TB-GPHN; 167/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
71.	Đặng Tương Duy	000276/TB-GPHN	Y học dự phòng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
72.	Lý Thiện Nhân	000652/HY-GPHN; 55/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện Gây mê hồi sức	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
73.	Lương Thị Hằng	000300/LS-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
74.	Phạm Thị Giang	005624/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
75.	Hoàng Thu Thanh	005622/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
76.	Nguyễn Thu Hiền	008899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Điều dưỡng khoa CC-	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	HSTC-CĐ, Bàn khám Nội		
77.	Hà Thị Thanh Xuân	001868/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
78.	Lại Thị Thu Phương	001873/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
79.	Đặng Thị Kim Oanh	005651/TB-CCHN; 166/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
80.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	010659/TB-CCHN; 170/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
81.	Vũ Đức Thanh	005619/TB-CCHN; 251/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
82.	Nguyễn Thị Thúy Hoài	000096/TB-GPHN; 169/QĐ-BV	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Thận nhân tạo cơ bản				
83.	Lê Ngọc Thế	008411/TB-CCHN; 255/QĐ-BV; 432/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản; Xử lý nước thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
84.	Nguyễn Thủy Dung	001875/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
85.	Thiệu Thị Viện	001209/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
86.	Vũ Thị Thức	005641/TB-CCHN; 108/QĐ-BV; 252/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm; Kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
87.	Lê Thị Nguyệt	001921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh trưởng khoa phụ sản	Không	
88.	Đỗ Thị Hoa	0070103/TB-CCHN; 109/QĐ-BV; 112/QĐ-BV;	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Đọc, sàng lọc tế bào cổ tử cung âm đạo; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
89.	Phạm Thị Huyền Ngọc	001926/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
90.	Hoàng Thị Như	001924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
91.	Đoàn Thị Xuân	001925/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			vụ các ngạch viên chức hộ sinh				
92.	Lê Thị Thu Hiền	005644/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
93.	Nguyễn Thị Uyên	000469/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
94.	Nguyễn Văn Thoan	001838/TB-CCHN; 476/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa nhi	Không	
95.	Bùi Thị Thủy	006599/TB-CCHN; 238/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Phó trưởng khoa Nhi, bàn	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			vi hành nghề chuyên khoa Nhi khoa	16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	khám Nhi; bàn khám Nội		
96.	Nguyễn Thị Mai	000429/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ Nhi, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
97.	Vũ Thị Nga	001883/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
98.	Nguyễn Thị Nam Thái	001877/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
99.	Vũ Thị Nga	001863/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
100.	Phạm Thị Lý	001933/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của Điều dưỡng viên	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	
101.	Bùi Thị Nhẫn	001881/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
102.	Hồ Thị Thu	001867/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi; Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
103.	Nguyễn Văn Đương	001846/TB-CCHN; 475/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm	Không	
104.	Đặng Thị Hảo	005630/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm, bàn khám Nội	Không	
105.	Trần Thị Nữ	009851/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
106.	Nguyễn Thị Mai Hiền	001897/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm	Không	
107.	Nguyễn Thị Thu Hương	005626/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
108.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	001934/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng viên.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
109.	Lê Thị Thu Hương	006554/TB-CCHN; 598/QĐ-SYT; 109/QĐ-BV; 125/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Xét nghiệm Sinh hóa, huyết	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Phó trưởng khoa khám bệnh; Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			học; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp	Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
110.	Hoàng Ánh Hưng	007949/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
111.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	000430/TB-GPHN; 433/QĐ-BV; 516/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
112.	Bùi Thu Hiền	008924/TB-CCHN; 96/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
113.	Trương Thị Mỹ Hoa	000200/TB-GPHN; 165/QĐ-BV	Chuyên khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sỹ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
114.	Nguyễn Thị Thu Hương	000654/HY-GPHN	Y học dự phòng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sỹ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
115.	Phạm Thị Luân	001910/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
116.	Đặng Thị Lành	005618/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
117.	Trần Thị Ngát	007899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
118.	Vũ Thị Dung	000209/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
119.	Phạm Thị Quý	000850/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
120.	Đỗ Thị Tâm	001858/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
121.	Lê Thị Thu Hiền	006300/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
122.	Bùi Thị Hương	001929/TB-CCHN; 56/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
123.	Lê Viết Phong	005636/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Phó trưởng khoa YHCT - PHCN, Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
124.	Bùi Thị Tuyết	001894/TB-CCHN; 103/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	
125.	Phạm Đức Quý	005635/TB-CCHN; 57/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
126.	Đỗ Tuấn Hưng	009837/TB-CCHN; 661/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng; Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
127.	Tạ Minh Thảo	009666/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT-PHCN	Không	
128.	Đỗ Hồng Thủy	001854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
129.	Nguyễn Kim Anh	007181/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
130.	Trần Thị	000561/HY-GPHN	Y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN,	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
	Thanh Vân			16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bàn khám YHCT		
131.	Hoàng Thị Thùy Dương	000770/TB-GPHN; 133/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện DVKT VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	
132.	Hoàng Quốc Việt	000779/TB-GPHN; 132/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện DVKT VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	
133.	Lê Văn Huân	001895/TB-CCHN; 1095/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN				
134.	Vũ Thị Hay	001896/TB-CCHN; 205/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
135.	Bùi Thị Huệ	0003276/TB-CCHN; 64/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
136.	Nguyễn Thị Tuyết	001893/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
137.	Nguyễn Thị Nga	005623/TB-CCHN; 1182/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; ; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
138.	Phạm Hương Trang	007526/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
139.	Vũ Hồng Đức	005634/TB-CCHN; 1183/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; ; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
140.	Trần Văn Huân	006831/TB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-	Y sỹ khoa YHCT -	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	PHCN; Bàn khám YHCT		
141.	Đặng Thị Loan	006147/TB-CCHN; 104/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
142.	Vũ Thị Hương	001853/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
143.	Vũ Thị Loan	001890/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Điều dưỡng trưởng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
144.	Lý Tín Nghiêm	006548/TB-CCHN; 94/QĐ-BV; 178/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán X quang cơ bản; Đọc phim X quang cơ bản; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	
145.	Vũ Thị Huyền	000165/TB-GPHN; 299/QĐ-BV; 40/QĐ-BV	Y khoa; Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm Doppler tim cơ bản; Siêu âm Doppler mạch máu	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	
146.	Lê Thị Mai Hương	006598/TB-CCHN; 659/QĐ-SYT; 02/QĐ-BV; 234/QĐ-BV; 09/QĐ-BV; 253/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng chẩn đoán; Chụp cắt lớp vi	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			tính (Kỹ thuật và chẩn đoán); Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm				
147.	Phạm Cao Đức Thượng	010421/TB-CCHN; 121/QĐ-BV; 254/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính; Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
148.	Nguyễn Văn Tuấn	009090/TB-CCHN; 155/QĐ-BV; 20/QĐ-BV	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
149.	Tạ Thị Phương Anh	000014/TB-GPHN; 105/QĐ-BV; 435/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện NSTH chẩn đoán; thực hiện kỹ thuật Nội soi tiêu hóa nâng cao	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
150.	Nguyễn Thế Anh	007221/TB-CCHN; 354/QĐ-BV; 67/QĐ-BV	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện trợ giúp nội soi tiêu hóa trên; thực hiện chụp CLVT; thực hiện trợ giúp can thiệp nội soi đường tiêu hóa trên	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
151.	Bùi Thị Châu	001887/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
152.	Phạm Ngọc Hà	001886/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
153.	Đàm Tiến Sỹ	005629/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN	Không	
154.	Trần Thành Đạt	001912/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
155.	Phạm Phương Anh	009440/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
156.	Nguyễn Thị Thủy	001866/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
157.	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	001898/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
158.	Vũ Thị Thu Lan	001904/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
159.	Trần Thị Thu Hà	001902/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
160.	Trần Thị Thu Hiền	005650/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
161.	Nguyễn Thị Thúy Vinh	001935/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	KTY trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
162.	Phạm Thị Minh	001915/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6;	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
163.	Nguyễn Thị Nhuận	001917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
164.	Đào Văn Toàn	001919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
165.	Lưu Thị Hồng Cẩm	001918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
166.	Lê Thị Hoài Thu	001920/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
167.	Nguyễn Thị Châm	005645/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
168.	Đỗ Thị Loan	006600/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
169.	Hoàng Thị May	005646/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ,	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
				ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.			
170.	Nguyễn Thị Mai Linh	000315/TB-GPHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
171.	Trần Xuân Cường	001860/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	
172.	Nguyễn Xuân Giang	001857/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
173.	Ngô Phương Linh	007523/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

Vũ Thu, ngày 16 tháng 03 năm 2026

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoãn Trường Thi